TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản sán số:12/2019/HSST
Ngày 16 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Hà Vĩnh

2. Ông Nguyễn Đức Túc

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Kim Dung- Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Nam- Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/ 2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1.Trần Hoàng N, sinh ngày 07/8/1994; tại: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị Tuyết M, sinh năm 1960; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2.Hà Minh M, sinh ngày 28/12/1958; tại: thôn N, xã P, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn N, xã P, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; con có 04 con, con lớn sinh năm 1977, con nhỏ sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến ngày 25/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú hiện tại ngoại tại địa phương có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1985, nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Tuyết M, sinh năm 1960; Trú tại: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt). Anh Hán Văn

X, sinh năm 1979, nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Đào Xuân L, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt). Anh Vũ Văn L, sinh năm 1995; nơi cư trú: thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt). Anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 1978, nơi cư trú: thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt). Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt). Anh Vũ Việt A, sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ 33, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ,(vắng mặt). Anh Đào Xuân T, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 8/2018, Hà Minh M đã cho anh Nguyễn Tiến L vay số tiền là 4.000.000đ. Anh L hẹn đến ngày 02/9/2018 sẽ trả số tiền này cho M. Nhưng đến hạn anh L không trả tiền cho M. Do đó, khoảng 19 giờ ngày 05/9/2018, M đang ngồi uống rượu cùng Đào Xuân L, Vũ Văn L và một số người khác tại xã H, huyện S. Do cần tiền tiêu nên M gọi điện cho anh L đang ở đâu để đến đòi tiền. Anh L nói đang ở nhà anh Hán Văn X. Khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, M rủ Đào Xuân L, Vũ Văn L đi chơi nhưng mục đích của M là đi tìm L. L và Vũ Văn L tưởng ý của M là đi chơi nên đều đồng ý. Sau đó, M, L và L đi xe ô tô taxi do Nguyễn Quyết T điều khiển. Khi đi đến nhà anh X. M, L, L xuống xe đi vào cổng sân nhà anh X. Thấy anh X, M hỏi *"Thằng L nó đâu"*. Anh X trả lời *"nó đây bố ơi"*. Thấy anh L đang đứng gần đó M nói: *" Đ. mẹ mày mày không trả tiền tao, mày quỳ xuống"*. Anh L nói: *"Có gì bố cho con xin"*. M bực tức chửi Lệ *"không xin xỏ đéo gì mày cả"* đồng thời lao vào dùng chân tay không đấm đá anh L. Anh L chạy vào trong nhà anh X, ngồi ở bàn uống nước kê tại phòng khách. M cũng đi vào phòng khách và tiếp tục chửi anh L về việc vay mượn tiền nhưng chưa trả. Một lúc sau, anh L lấy điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu PAVAPEN gọi cho Nguyễn Văn N bảo đem tiền xuống. Thấy vậy, M bực tức dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại của anh L đang gọi đập mạnh xuống nền nhà làm chiếc điện thoại bị vỡ làm nhiều mảnh. Một lúc sau, M nhận được điện thoại của Vũ Việt A hỏi M đang ở đâu để Việt A sang chơi. Thì M nói là đang đi đòi tiền ở xã L và bảo Việt A cứ về nhà M sẽ có người đến đón. Sau đó, M điện thoại cho Nguyễn Huy H bảo H vào nhà anh X. Thấy vậy, H rủ Đào Xuân T cùng đi xe máy của H đến nhà anh X. Khoảng 30 phút sau, H và T đến nhà Anh X. Thấy H đến, M bảo H về nhà M đón Vũ Việt A. H đồng ý điều khiển xe máy về cổng nhà M, đón Vũ Việt A cùng Trần Hoàng N (Việt A và N đều có mối quan hệ quen biết với M) và 02 nam thanh niên ngồi trong xe ô tô màu trắng (chưa rõ BKS) để đưa vào nhà anh X. Khi vào đến cổng nhà anh X, Trần Hoàng N cùng Vũ Việt A đi vào nhà anh X. Lúc này trong nhà chỉ có một mình Nguyễn Tiến L đang đứng phía trong bên trái đầu

bàn uống nước. M đang chỉ tay vào mặt anh L chửi bới, L cũng nói lại M. Do N có mối quan hệ quen biết với M nên khi thấy anh L nói lại M, để dằn mặt anh L. N liền dùng tay phải cầm 01 con dao sắc nhọn, dài khoảng 30 cm, rộng khoảng 03 - 04 cm là dao dùng để gọt hoa quả tiến lại cách vị trí Nguyễn Tiến L khoảng 50 cm đâm một nhát trúng vào bụng sườn trái của Nguyễn Tiến L. Anh L loạng choạng đi lùi và ngồi bệt xuống chiếc ghế dài kê bên phải bàn uống nước. N tiếp tục lao vào. Anh L co hai chân về phía N. N dùng dao đâm về phía anh L và đâm trúng bắp ngoài cẳng chân trái anh L. Đồng thời lưỡi dao cũng trượt vào mặt trong cẳng chân phải của anh L. Thấy anh L chảy máu, N liền đi ra ngoài sân. M liền chạy đến chỗ anh L dùng hai tay bịt vào vị trí vết thương bên chân trái của anh L để đỡ chảy máu. Sau đó, N cầm theo con dao vừa đâm anh L cùng Việt A, M lên xe ô tô bỏ trốn. Sau đó, Nguyễn Tiến L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó được chuyển điều trị, phẫu thuật tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức - Hà Nội từ ngày 05/9/2018 đến ngày 25/9/2018. Đến ngày 02/11/2018, Trần Hoàng N đến đầu thú tại Công an huyện Sông Lô.

Tại bản tóm tắt bệnh án của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức về bệnh nhân Nguyễn Tiến L xác định: Vết thương ngực hở kích thước 4 x 1 (cm) khoang liên sườn IX đường nách giữa, lộ mạc nối lớn bụng chướng. Vết thương kheo chân trái, chảy máu, mạch mu chân chày sau yếu. Kiểm tra ổ bụng có ít dịch đục, giả mạc lẫn thức ăn, kiểm tra cơ hoành rách 3 cm, rách dạ dày bờ cong lớn 3 cm; vết thương mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái kích thước 4 x 1 (cm), mở cân cẳng chân trái hai đường mặt trong ngoài thấy tụ máu nhiều trong cơ. Động mạch chày sau đứt đôi dưới ngã ba 1 cm, động mạch chày trước đứt đôi dưới ngã ba 1,5 cm, tĩnh mạch kheo đứt gần hết đúng ngã ba. 01 vết thương 1/3 mặt trước trong cẳng chân phải dài 6 cm Chẩn đoán: Vết thương ngực - thủng cơ hoành - thủng dạ dày, tràn khí màng phổi trái; vết thương cẳng chân trái tổn thương động mạch kheo.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 372 ngày 11/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh phúc kết luận về thương tích của Nguyễn Tiến L: Thủng dạ dày, đã can thiệp phẫu thuật, xếp 31%. Rách cơ hoành, đã can thiệp phẫu thuật, xếp 21%. Vết thương + vết mổ mặt ngoài cẳng chân trái và mặt trước trong cẳng chân trái, kích thước lớn, mỗi vết, xếp: 08% và 08%. Đứt động mạch chày trước, động mạch chày sau chân trái + đứt gần hết tĩnh mạch kheo trái, mỗi vết, xếp: 4%; 4% và 4%. Tràn dịch, khí màng phổi đơn thuần, xếp: 03 %. Vết thương phần mềm khoang liên sườn IX - X đường nách giữa bên trái + 02 vết mổ nội soi + 02 vết mổ dẫn lưu kích thước nhỏ: mỗi vết, xếp: 01%, 01%, 01%, 01% và 01%. Vết thương nhỏ 1/3 dưới mặt trước trong cẳng chân phải, xếp: 01%. Các thương tích trên có thể do vật sắc nhọn gây nên. Tỷ lệ phần trăm thương tích của Nguyễn Tiến L tại thời điểm hiện tại là 63 % (bằng phương pháp cộng lùi).

Tại bản kết luận số 5233/C09-P6 ngày 01/10/2018 của Viện khoa học

hình sự kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN gửi giám định không hoạt động; Điện thoại bị hư hỏng những bộ phận: Màn hình, Bảng mạch chính, Pin, vỏ máy.

Tại bản kết luận số 52 ngày 17/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Lô kết luận: Chiếc điện thoại di động (màn hình cảm ứng) nhãn hiệu BAVAPEN trị giá 2.500.000đ.

Vật chứng của vụ án:

Đối 01 con dao sắc nhọn, dài khoảng 30 cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen, phần bản dao rộng khoảng 03 - 04 cm là dao dùng để gọt hoa quả. Trần Hoàng N khai nhận sau khi đâm gây thương tích cho anh Nguyễn Tiến L, N cầm theo đã vứt trên dòng Sông Lô. N không xác định được vị trí vứt dao. Do đó, Cơ quan điều tra không thu giữ được. Về nguồn gốc con dao này, N khai nhận lấy ở trên bàn uống nước của gia đình anh X. Tuy nhiên, quá trình điều tra người bị hại, gia đình anh X cùng những người làm chứng đều xác nhận tại thời điểm Trần Hoàng N đến thì trên mặt bàn uống nước không hề có con dao nào.

01 điện thoại di động bị vỡ rời các mảnh linh kiện, trên vỏ có ghi nhãn hiệu PAVAPEN. Đây là chiếc điện thoại của anh L bị M đập vỡ. Hiện đã hư hỏng hoàn toàn. Do vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

01 con dao, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi bằng gỗ dài 31,5cm, rộng 3,5cm của gia đình anh Hán Văn X và 01 con dao gấp bằng kim loại dài 23 cm, phần lưỡi dao sắc dài 10 cm, mũi dao nhọn thu giữ tại nhà Hà Minh M. Quá trình điều tra xác định đây không phải là vật chứng của vụ án. Do đã cũ không còn giá trị sử dụng, anh X, bị cáo M không đề nghị trả lại nên cần tiêu huỷ.

Một số mảnh vỡ thuỷ tinh thu giữ tại hiện trường. Do không có giá trị sử dụng nên cần tiêu huỷ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, Trần Hoàng N và mẹ đẻ là bà Hoàng Thị Tuyết M đã bồi thường tổn hại về sức khỏe cho Nguyễn Tiến L số tiền 140.000.000đ. Hà Minh M đã bồi thường về tài sản cho anh L số tiền 2.500.000đ. Anh L đã nhận đủ số tiền nêu trên, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho N và M. Bà M không đề nghị bị cáo N phải hoàn trả lại số tiền bà đã bồi thường cho anh Nguyễn Tiến L.

Quá trình điều tra xác định, do bực tức Hà Minh M có hành vi chửi và dùng chân tay không đấm đá L tuy nhiên không gây thương tích gì. Hành vi này xảy ra trước và không liên quan đến hành vi phạm tội của N. Trong vụ án này M có hành vi gọi Vũ Việt A sang nhà để cùng đi dự sinh nhật. Sau đó, M bảo Nguyễn Huy H đón Việt A cùng Trần Hoàng N vào nhà anh X. Nhưng M không có hành vi trao đổi, bàn bạc, chỉ đạo Trần Hoàng N cầm dao gây thương tích cho anh L. Do đó, không đủ cơ sở kết luận M là đồng phạm với N về hành vi gây thương tích cho anh L. Do đó, Cơ quan điều tra không khởi tố đối với M về hành vi cố ý gây thương tích là có căn cứ.

Đối với Vũ Việt A có hành vi cùng Trần Hoàng N đi vào trong nhà anh Hán Văn X. Quá trình điều tra, người bị hại anh Nguyễn Tiến L, cùng các bị cáo Trần Hoàng N, Hà Minh M và những người làm chứng đều xác nhận Việt A không có hành vi khởi xướng, xúi giục, giúp sức cho Trần Hoàng N trong việc gây thương tích cho anh L. Cơ quan điều tra đã triệu tập và xác minh Vũ Việt A không có mặt tại địa phương. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô chưa đủ căn cứ để khởi tố bị can và tiếp tục điều tra làm rõ đối với hành vi của Vũ Việt A.

Đối với Đào Xuân L, Vũ Văn L, Nguyễn Quyết T và Nguyễn Huy H có cùng Hà Minh M đến nhà anh X. Nhưng trước khi xảy ra hành vi phạm tội của M và N thì L, L, T, H đều không bàn bạc, không biết và không có hành vi xúi giục, giúp sức cho M, N thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với L, L, T, H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Trần Hoàng N và Hà Minh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số:15/CT-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Hà Minh M về tội " Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với các bị cáo Trần Hoàng N, Hà Minh M. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Hoàng N. Áp dụng: khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Minh M.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng N từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/11/2018.

Xử phạt: Bị cáo Hà Minh M từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Thời gian tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến ngày 25/01/2019 được trừ vào thời gian chấp hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động bị vỡ rời các mảnh linh kiện, trên vỏ có ghi nhãn hiệu PAVAPEN hiện hư hỏng hoàn toàn. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi gỗ dài 31,5cm, rộng 3,5cm của gia đình anh Hán Văn X và 01 con dao gấp bằng kim loại dài 23cm, phần lưỡi dao sắc dài 10cm, mũi dao nhọn thu giữ tại nhà Hà Minh M.Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ thủy tinh thu giữ tại hiện trường.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Trần Hoàng N và mẹ bà Hoàng Thị Tuyết M đã bồi thường tổn hại về sức khỏe cho Nguyễn Tiến L số tiền 140.000.000đ. Hà Minh M đã bồi thường về tài sản cho anh L số tiền 2.500.000đ.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Trần Hoàng N, Hà Minh M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 05/09/2018, tại nhà anh Hán Văn X ở thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc do mâu thuẫn trong việc vay nợ nên Hà Minh M đã có hành vi đập vỡ 01 chiếc điện thoại di động (màn hình cảm ứng) nhãn hiệu BAVAPEN, trị giá 2.500.000đ anh Nguyễn Tiến L. Do có mối quan hệ quen biết với M nên khi thấy Nguyễn Tiến L chửi lại M, để dằn mặt L, Trần Hoàng N liền cầm 01 con dao sắc nhọn, dài khoảng 30 cm, rộng khoảng 03 - 04 cm đâm 01 nhát trúng vào bụng sườn trái và 01 nhát trúng bắp ngoài cẳng chân trái L. Đồng thời lưỡi dao cũng trượt vào mặt trong cẳng chân phải của anh L. Hậu quả anh Nguyễn Tiến L bị tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 63 % (bằng phương pháp cộng lùi).

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo, bản kết luận giám định, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của Trần Hoàng N đã dùng dao (loại hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự), có tính chất côn đồ (quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) và gây thương tích cho anh Nguyễn Tiến L tổn hại sức khỏe 63%. Do đó hành vi của Trần Hoàng N đã phạm vào tội *" Cố ý gây thương tích "* quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định: *" 4.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:...*

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;"

"a) Dùng…hung khí nguy hiểm…

i)Có tính chất côn đồ"

Hành vi nêu trên của Hà Minh M đã phạm vào tội "Hủy hoại tài sản " quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào hủy hoại… tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, …, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:…"*

Do đó bản cáo trạng số: 15/CT-VKS, ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Hà Minh M về tội " Hủy hoại tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của Trần Hoàng N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của Hà Minh M đã xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải đưa các bị cáo xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Xét về nhân thân: Bị cáo N chưa có tiền án tiền sự gì. Bị cáo M ngày 25/5/1986, bị TAND tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 17 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Ngày 24/5/1988, bị TAND tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ. Hà Minh M chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2007. Hiện đã được xoá án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Trần Hoàng N khi phạm tội đã ra đầu thú, bố đẻ bị cáo N đã tham gia kháng chiến và được nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương. Bị cáo M phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo M tuổi cao, bệnh tật bị cáo phải đi phẫu thuật tại bệnh viện Việt Đức. Do đó bị cáo Trần Hoàng N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h ,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo M không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, quá trình điều tra Trần Hoàng N và mẹ đẻ bà Hoàng Thị Tuyết M đã bồi thường tổn hại về sức khỏe cho Nguyễn Tiến L số tiền 140.000.000đ. Hà Minh M đã bồi thường về tài sản cho anh L số tiền 2.500.000đ. Anh L đã nhận đủ số tiền nêu trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà M không đề nghị bị cáo N phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động bị vỡ rời các mảnh linh kiện, trên vỏ có ghi nhãn hiệu PAVAPEN hiện hư hỏng hoàn toàn. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi gỗ dài 31,5cm, rộng 3,5cm của gia đình anh Hán Văn X và 01 con dao gấp bằng kim loại dài 23cm, phần lưỡi dao sắc dài 10cm, mũi dao nhọn thu giữ tại nhà Hà Minh M.Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ thủy tinh thu giữ tại hiện trường do không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Các bị cáo Trần Hoàng N, Hà Minh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng N phạm tội " Cố ý gây thương tích". Bị cáo Hà Minh M phạm tội " Hủy hoại tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Hoàng N.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/11/2018.

Áp dụng: khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Minh M.

Xử phạt: Bị cáo Hà Minh M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Thời hạn tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến ngày 25/01/2019 được trừ vào thời gian chấp hành án.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động bị vỡ rời các mảnh linh kiện, trên vỏ có ghi nhãn hiệu PAVAPEN hiện hư hỏng hoàn toàn. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi gỗ dài 31,5cm, rộng 3,5cm và 01 con dao gấp bằng kim loại dài 23cm, phần lưỡi dao sắc dài 10cm, mũi dao nhọn.Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ thủy tinh thu giữ tại hiện trường (các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Sông Lô và cơ quan Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Các bị cáo Trần Hoàng N, Hà Minh M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Người bị hại , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông lô;
-Chi cục Thi hành án huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
-Uỷ ban nhân dân xã Phương Khoan;
-UBND xã Việt Xuân;
-Các bị cáo;
-Người bị hại;
-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
-Lưu: hồ sơ, án văn.